

Bản án số: 853/2025/HS-PT

Ngày: 15/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Chiêu
Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Trần Đức Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 701/2025/TLPT-HS ngày 07/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 692/2025/QĐXXPT-HS ngày 27/8/2025 đối với bị cáo Lưu Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lưu Thị H**, sinh năm 1973; Đăng ký thường trú: Thôn C, xã Đ, huyện C, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: C tòa S V, phường T, quận N, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Lưu Đức H1 và con bà Nguyễn Thị Mai H2 (Đã chết); C là Nguyễn Đức C1 (Đã chết) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2024 đến ngày 08/02/2025; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

1. Chị Phạm Thị H3, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Đ, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Cháu Phạm Văn P, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2018, Lưu Thị H nói với chị Nguyễn Thị H4 (Sinh năm 1984; trú tại: số D ngõ T, phường H, quận Đ, Hà Nội) có hai suất thi đỗ vào Trường S trong kỳ thi đại học năm 2017 - 2018, nếu người quen có con cháu thi Đại học thì H có thể giúp. Qua trao đổi với chị Phạm Thị H3 (Sinh năm 1975; trú tại: thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh) được biết con trai chị H3 là Phạm Văn P đang làm hồ sơ thi đại học. Lúc này, chị H4 nhớ đến việc H thông tin có hai suất thi đỗ vào Trường S nên nói lại cho chị H3 biết. Sau đó, chị H3 liên hệ với H thì H thỏa thuận sẽ lo giúp cho cháu P thi đỗ vào Trường S1, chi phí là 300.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2018, chị Phạm Thị H3 cùng chị Nguyễn Thị H4, anh Phạm Đ (chồng chị H3), chị Nguyễn Thị T (chị họ chị H3) đến nhà Lưu Thị H tại số A phố Q, phường V, quận Đ, Hà Nội giao cho H số tiền 300.000.000 đồng là chi phí để lo cho con chị H3 thi đỗ vào Trường S và được H viết lại 01 giấy nhận số tiền trên nội dung để lo việc cho P.

Sau khi có kết quả thi đại học, P không đủ điểm đỗ vào Trường S nên chị H3 liên hệ yêu cầu H trả tiền nhưng H không trả và nói sẽ lo cho con trai chị H3 đi làm nhưng chị H3 không đồng ý. Đến ngày 16/9/2018, sau nhiều lần yêu cầu nhưng H không trả tiền nên chị H3 yêu cầu H viết giấy hẹn trong thời hạn 02 tháng lo việc cho con chị H3. Đến ngày 21/3/2019 và 10/8/2019, do chị H3 thúc giục trả tiền nhiều lần nên H viết giấy hẹn trả tiền cho chị H3. Sau đó, H mới trả được cho chị H3 số tiền 19.000.000 đồng. Ngày 08/6/2020, chị H3 đã có đơn trình báo cơ quan Công an.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lưu Thị H: 01 giấy nhận tiền ngày 01/6/2018 ký tên người nhận Lưu Thị H (bản chính); 01 giấy hẹn ngày 21/3/2019 ký tên người viết Lưu Thị H (bản chính); 01 giấy hẹn ngày 10/8/2019 ký tên người viết Lưu Thị H (bản chính); 01 giấy hẹn ký tên Lưu Thị H (bản chính).

Trách nhiệm dân sự: Lưu Thị H đã bồi thường toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng cho chị Phạm Thị H3, chị H3 đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 278/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Thị H 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 04/12/2024 đến ngày 08/02/2025.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/06/2025, bị cáo Lưu Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Lưu Thị H có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về kháng cáo của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Thị H 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 04/12/2024 đến ngày 08/02/2025.

- Bị cáo công nhận bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử về tội danh, điều luật có đúng người, đúng tội. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Lưu Thị H có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với các vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lưu Thị H nói với chị Nguyễn Thị H4 có hai suất thi đỗ vào Trường S trong kỳ thi đại học năm 2017 – 2018, nếu người quen có con cháu thi Đại học thì H có thể giúp. Qua trao đổi với chị Phạm Thị H3 được biết con trai chị H3 là cháu Phạm Văn P đang làm hồ sơ thi đại học. Lúc này, chị H4 nhớ đến việc bị cáo H thông tin có hai suất thi đỗ vào Trường S nên nói lại cho chị H3 biết. Sau đó, chị H3 liên hệ với H thì H thỏa thuận sẽ lo giúp cho cháu P thi đỗ vào Trường S1, chi phí là 300.000.000 đồng. Ngày 01/6/2018, chị Phạm Thị H3 cùng chị Nguyễn Thị H4, anh Phạm Đ là chồng chị H3, chị Nguyễn Thị T - chị họ chị H3 đến nhà bị cáo Lưu Thị H giao cho H số tiền 300.000.000 đồng là chi phí để lo cho con chị H3 thi

đổ vào Trường S và được H viết lại 01 giấy nhận số tiền trên nội dung để lo việc cho cháu P. Sau khi có kết quả thi đại học, cháu P không đủ điểm đỗ vào trường Sĩ quan Pháo binh nên chị H3 liên hệ yêu cầu H trả tiền nhưng H không trả và nói sẽ lo cho con trai chị H3 đi làm nhưng chị H3 không đồng ý. Đến ngày 16/9/2018, sau nhiều lần yêu cầu, nhưng bị cáo Lưu Thị H không trả tiền nên chị H3 yêu cầu H viết giấy hẹn trong thời hạn 02 tháng lo việc cho con chị H3. Đến ngày 21/3/2019 và 10/8/2019, do chị H3 thúc giục trả tiền nhiều lần nên H viết giấy hẹn trả tiền cho chị H3. Ngày 08/6/2020, chị H3 đã có đơn trình báo cơ quan Công an.

Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Lưu Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Sau khi xem xét ý kiến của bị hại và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại và được bị hại xin giảm hình phạt; Bị cáo nhân thân chưa tiền án, tiền sự; Chồng bị cáo được tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì; Bố của bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt tù theo quyết định của bản án sơ thẩm mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí và hiệu lực thi hành bản án: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Thị H, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Lưu Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Thị H 03 năm 06 tháng tù (Ba năm sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 04/12/2024 đến ngày 08/02/2025.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lưu Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[3] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- TAND khu vực 2 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu